

Số: 1129/BVTT-KD

Hà Nội, ngày 24 tháng 10 năm 2024

## YÊU CẦU BÁO GIÁ

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Bệnh viện Tuệ Tĩnh có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu: Hóa chất thuộc Dự án: Kế hoạch lựa chọn nhà thầu cung cấp Hóa chất bổ sung năm 2024 - 2025 với nội dung cụ thể như sau:

### I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Tuệ Tĩnh.

Địa chỉ: Số 2, Trần Phú, Hà Đông, Hà Nội.

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

DS. Nguyễn Thị Tuyết - Khoa Dược, Bệnh viện Tuệ Tĩnh (SĐT: 0904583435)

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

- Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Phòng Nghiệp vụ Dược - Tầng 1 - Khoa Dược, Bệnh viện Tuệ Tĩnh. Số 2, Trần Phú, Hà Đông, Hà Nội

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 08h ngày 24 tháng 10 năm 2024 đến trước 17h ngày 14 tháng 11 năm 2024

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 120 ngày, kể từ ngày 14 tháng 11 năm 2024

### II. Nội dung yêu cầu báo giá:

Hồ sơ báo giá gồm:

- Mẫu báo giá (chi tiết như Phụ lục 2 đính kèm)

- Thông tin nhà thầu

Lưu ý: Quy cách đóng gói trong bảng danh mục các mặt hàng chào giá chỉ mang tính chất tham khảo. Trong trường hợp có sai khác, các đơn vị viết rõ quy cách đóng gói của đơn vị mình trong báo giá gửi cho Bệnh viện.

1. Danh mục các mặt hàng yêu cầu báo giá (chi tiết như Phụ lục 1 đính kèm)

2. Địa điểm cung cấp: tại Bệnh viện Tuệ Tĩnh

3. Thời gian giao hàng dự kiến: Giao hàng theo yêu cầu của chủ đầu tư trong vòng 24 - 120 giờ kể từ khi nhận được thông báo nhu cầu sử dụng

4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng:

- Tạm ứng: Không áp dụng

5. Phương thức thanh toán: Chuyển khoản hoặc theo quy định hiện hành



6. Các thông tin khác:

- Tổng giá trị của hàng hóa trong báo giá đã bao gồm chi phí bàn giao, hỗ trợ sửa chữa, thay thế linh kiện máy móc, hướng dẫn sử dụng, thuế VAT và các loại thuế khác theo quy định hiện hành;
- Điều kiện đảm bảo khác: Đảm bảo cung cấp hàng hóa, cam kết thực hiện được dịch vụ đổi trả nếu hàng hóa xảy ra các vấn đề liên quan đến chất lượng trong quá trình sử dụng khi bên mua có yêu cầu

Xin trân trọng cảm ơn!

*Nơi nhận:*

- Như trên;
- Lưu: VT, KD, TCKT.

**GIÁM ĐỐC**



**Lê Mạnh Cường**



**PHỤ LỤC 1**  
**GÓI THẦU: HÓA CHẤT**

(Kèm theo yêu cầu báo giá số 11/9/BVTT-KD ngày 24 tháng 10 năm 2024)

ST T	Danh mục hàng hóa/dịch vụ	Khối lượng	Đơn vị tính	Mô tả hàng hóa/dịch vụ	Địa điểm thực hiện	Quy cách	Ghi chú
1	Hóa chất định lượng CEA	1	Hộp	Hóa chất định lượng CEA. Dùng được trên máy miễn dịch Access 2	Bệnh viện Tuệ Tĩnh	Hộp tối thiểu 2x50test	Phần I - Hóa chất dùng cho máy miễn dịch Access 2
2	Chất chuẩn của xét nghiệm định lượng CEA	1	Hộp	Chất chuẩn của xét nghiệm định lượng CEA. Dùng được trên máy miễn dịch Access 2	Bệnh viện Tuệ Tĩnh	Hộp tối thiểu 6x2.5mL	Phần I - Hóa chất dùng cho máy miễn dịch Access 2
3	Hóa chất định lượng AFP	1	Hộp	Hóa chất định lượng AFP. Dùng được trên máy miễn dịch Access 2	Bệnh viện Tuệ Tĩnh	Hộp tối thiểu 2x50test	Phần I - Hóa chất dùng cho máy miễn dịch Access 2
4	Chất chuẩn của xét nghiệm định lượng AFP	1	Hộp	Chất chuẩn của xét nghiệm định lượng AFP. Dùng được trên máy miễn dịch Access 2	Bệnh viện Tuệ Tĩnh	Hộp tối thiểu 7 x2.5mL	Phần I - Hóa chất dùng cho máy miễn dịch Access 2
5	Hóa chất định lượng Total T3	1	Hộp	Hóa chất định lượng Total T3. Dùng được trên máy miễn dịch Access 2	Bệnh viện Tuệ Tĩnh	Hộp tối thiểu 2x50test	Phần I - Hóa chất dùng cho máy miễn dịch Access 2
6	Chất chuẩn của xét nghiệm định lượng Total T3	1	Hộp	Chất chuẩn của xét nghiệm định lượng Total T3. Dùng được trên máy miễn dịch Access 2	Bệnh viện Tuệ Tĩnh	Hộp tối thiểu 6x4mL	Phần I - Hóa chất dùng cho máy miễn dịch Access 2
7	Hóa chất định lượng Free T4	1	Hộp	Hóa chất định lượng Free T4. Dùng được trên máy miễn dịch Access 2	Bệnh viện Tuệ Tĩnh	Hộp tối thiểu 2x50test	Phần I - Hóa chất dùng cho máy miễn dịch Access 2
8	Chất chuẩn của xét nghiệm định lượng Free T4	1	Hộp	Chất chuẩn của xét nghiệm định lượng Free T4. Dùng được trên máy miễn dịch Access 2	Bệnh viện Tuệ Tĩnh	Hộp tối thiểu 6x2.5mL	Phần I - Hóa chất dùng cho máy miễn dịch Access 2
9	Hóa chất định lượng CA 125	1	Hộp	Hóa chất định lượng CA 125. Dùng được trên máy miễn dịch Access 2	Bệnh viện Tuệ Tĩnh	Hộp tối thiểu 2x50test	Phần I - Hóa chất dùng cho máy miễn dịch Access 2
10	Chất chuẩn cho xét nghiệm định lượng CA 125	1	Hộp	Chất chuẩn cho xét nghiệm định lượng CA 125. Dùng được trên máy miễn dịch Access 2	Bệnh viện Tuệ Tĩnh	Hộp tối thiểu 6x2.5mL	Phần I - Hóa chất dùng cho máy miễn dịch Access 2

STT	Danh mục hàng hóa/dịch vụ	Khối lượng	Đơn vị tính	Mô tả hàng hóa/dịch vụ	Địa điểm thực hiện	Quy cách	Ghi chú
11	Hóa chất định lượng CA 15-3	1	Hộp	Hóa chất định lượng CA 15-3. Dùng được trên máy miễn dịch Access 2	Bệnh viện Tuệ Tĩnh	Hộp tối thiểu 2x50test	Phần I - Hóa chất dùng cho máy miễn dịch Access 2
12	Chất chuẩn của xét nghiệm định lượng CA 15-3	1	Hộp	Chất chuẩn của xét nghiệm định lượng CA 15-3. Dùng được trên máy miễn dịch Access 2	Bệnh viện Tuệ Tĩnh	Hộp tối thiểu 6x1.5mL	Phần I - Hóa chất dùng cho máy miễn dịch Access 2
13	Hóa chất định lượng CA 19-9	1	Hộp	Hóa chất định lượng CA 19-9. Dùng được trên máy miễn dịch Access 2	Bệnh viện Tuệ Tĩnh	Hộp tối thiểu 2x50test	Phần I - Hóa chất dùng cho máy miễn dịch Access 2
14	Chất chuẩn xét nghiệm định lượng CA 19-9	1	Hộp	Chất chuẩn xét nghiệm định lượng CA 19-9. Dùng được trên máy miễn dịch Access 2	Bệnh viện Tuệ Tĩnh	Hộp tối thiểu 6x2.5mL	Phần I - Hóa chất dùng cho máy miễn dịch Access 2
15	Cơ chất phát quang	1	Hộp	Cơ chất phát quang. Dùng được trên máy miễn dịch Access 2	Bệnh viện Tuệ Tĩnh	Hộp tối thiểu 4x130mL	Phần I - Hóa chất dùng cho máy miễn dịch Access 2
16	Dung dịch pha loãng mẫu	1	Hộp	Dung dịch pha loãng mẫu. Dùng được trên máy miễn dịch Access 2	Bệnh viện Tuệ Tĩnh	Hộp tối thiểu 1x4mL	Phần I - Hóa chất dùng cho máy miễn dịch Access 2
17	Dung dịch rửa dùng cho máy Access 2	1	Hộp	Dung dịch rửa dùng cho máy Access 2. Dùng được trên máy miễn dịch Access 2	Bệnh viện Tuệ Tĩnh	Hộp tối thiểu 4x1950mL	Phần I - Hóa chất dùng cho máy miễn dịch Access 2
18	Hóa chất định lượng total $\beta$ hCG	1	Hộp	Hóa chất định lượng total $\beta$ hCG. Dùng được trên máy miễn dịch Access 2	Bệnh viện Tuệ Tĩnh	Hộp tối thiểu 2x50test	Phần I - Hóa chất dùng cho máy miễn dịch Access 2
19	Chất chuẩn xét nghiệm định lượng Total $\beta$ hCG	1	Hộp	Chất chuẩn xét nghiệm định lượng Total $\beta$ hCG. Dùng được trên máy miễn dịch Access 2	Bệnh viện Tuệ Tĩnh	Hộp tối thiểu 6x4mL	Phần I - Hóa chất dùng cho máy miễn dịch Access 2
20	Hóa chất định lượng hsTnI	1	Hộp	Hóa chất định lượng hsTnI. Dùng được trên máy miễn dịch Access 2	Bệnh viện Tuệ Tĩnh	Hộp tối thiểu 2x50test	Phần I - Hóa chất dùng cho máy miễn dịch Access 2
21	Chất chuẩn xét nghiệm định lượng hsTnI	1	Hộp	Chất chuẩn xét nghiệm định lượng hsTnI dùng được trên máy miễn dịch Access 2	Bệnh viện Tuệ Tĩnh	Hộp tối thiểu (3x1.5mL+4x1mL)	Phần I - Hóa chất dùng cho máy miễn dịch Access 2

ST T	Danh mục hàng hóa/dịch vụ	Khối lượng	Đơn vị tính	Mô tả hàng hóa/dịch vụ	Địa điểm thực hiện	Quy cách	Ghi chú
22	Hóa chất định lượng TSH	1	Hộp	Hóa chất định lượng TSH. Dùng được trên máy miễn dịch Access 2	Bệnh viện Tuệ Tĩnh	Hộp tối thiểu 2x100test	Phần I - Hóa chất dùng cho máy miễn dịch Access 2
23	Chất chuẩn xét nghiệm định lượng TSH	1	Hộp	Chất chuẩn xét nghiệm định lượng TSH. Dùng được trên máy miễn dịch Access 2	Bệnh viện Tuệ Tĩnh	Hộp tối thiểu 6x2.5mL	Phần I - Hóa chất dùng cho máy miễn dịch Access 2
24	Giếng phản ứng dùng cho máy Access 2	1	Hộp	Giếng phản ứng dùng cho máy Access 2. Dùng được trên máy miễn dịch Access 2	Bệnh viện Tuệ Tĩnh	Hộp tối thiểu 16x98cái	Phần I - Hóa chất dùng cho máy miễn dịch Access 2
25	Chất kiểm chứng cho các xét nghiệm tim mạch mức 1,2,3	1	Hộp	Chất kiểm chứng cho các xét nghiệm tim mạch mức 1,2,3. Dùng được trên máy miễn dịch Access 2	Bệnh viện Tuệ Tĩnh	Hộp tối thiểu 6x3ml	Phần I - Hóa chất dùng cho máy miễn dịch Access 2
26	Chất kiểm chứng cho các xét nghiệm miễn dịch mức 1 (có giá trị cho cả các xét nghiệm chỉ tổ khối u)	1	Lọ	Chất kiểm chứng cho các xét nghiệm miễn dịch mức 1 (có giá trị cho cả các xét nghiệm chỉ tổ khối u). Dùng được trên máy miễn dịch Access 2	Bệnh viện Tuệ Tĩnh	Lọ tối thiểu 1x5mL	Phần I - Hóa chất dùng cho máy miễn dịch Access 2
27	Chất kiểm chứng cho các xét nghiệm miễn dịch mức 2 (có giá trị cho cả các xét nghiệm chỉ tổ khối u)	1	Lọ	Chất kiểm chứng cho các xét nghiệm miễn dịch mức 2 (có giá trị cho cả các xét nghiệm chỉ tổ khối u). Dùng được trên máy miễn dịch Access 2	Bệnh viện Tuệ Tĩnh	Lọ tối thiểu 1x5mL	Phần I - Hóa chất dùng cho máy miễn dịch Access 2
28	Chất kiểm chứng cho các xét nghiệm miễn dịch mức 3 (có giá trị cho cả các xét nghiệm chỉ tổ khối u)	1	Lọ	Chất kiểm chứng cho các xét nghiệm miễn dịch mức 3 (có giá trị cho cả các xét nghiệm chỉ tổ khối u). Dùng được trên máy miễn dịch Access 2	Bệnh viện Tuệ Tĩnh	Lọ tối thiểu 1x5mL	Phần I - Hóa chất dùng cho máy miễn dịch Access 2
29	Dung dịch rửa hệ thống máy sinh hóa	1	Can	Dung dịch rửa hệ thống máy sinh hóa. Dùng được trên máy phân tích sinh hóa AU480	Bệnh viện Tuệ Tĩnh	Can tối thiểu 1x5L	Phần II - Hóa chất dùng cho máy phân tích sinh hóa AU480

ST T	Danh mục hàng hóa/dịch vụ	Khối lượng	Đơn vị tính	Mô tả hàng hóa/dịch vụ	Địa điểm thực hiện	Quy cách	Ghi chú
30	Hóa chất dùng cho xét nghiệm Creatinine	1	Hộp	Hóa chất dùng cho xét nghiệm Creatinine. Dùng được trên máy phân tích sinh hóa AU480	Bệnh viện Tuệ Tĩnh	Hộp tối thiểu (5x60ml+5x60mL)	Phần II - Hóa chất dùng cho máy phân tích sinh hóa AU480
31	Hóa chất dùng cho xét nghiệm Cholesterol	1	Hộp	Hóa chất dùng cho xét nghiệm Cholesterol. Dùng được trên máy phân tích sinh hóa AU480	Bệnh viện Tuệ Tĩnh	Hộp tối thiểu 10x60mL	Phần II - Hóa chất dùng cho máy phân tích sinh hóa AU480
32	Hóa chất dùng cho xét nghiệm Urea-BUN UV	1	Hộp	Hóa chất dùng cho xét nghiệm Urea-BUN UV. Dùng được trên máy phân tích sinh hóa AU480	Bệnh viện Tuệ Tĩnh	Hộp tối thiểu (8x60ml+8x15mL)	Phần II - Hóa chất dùng cho máy phân tích sinh hóa AU480
33	Hóa chất dùng cho xét nghiệm Uric Acid	1	Hộp	Hóa chất dùng cho xét nghiệm Uric Acid. Dùng được trên máy phân tích sinh hóa AU480	Bệnh viện Tuệ Tĩnh	Hộp tối thiểu 10x60mL	Phần II - Hóa chất dùng cho máy phân tích sinh hóa AU480
34	Hóa chất dùng cho xét nghiệm Triglycerides	1	Hộp	Hóa chất dùng cho xét nghiệm Triglycerides. Dùng được trên máy phân tích sinh hóa AU480	Bệnh viện Tuệ Tĩnh	Hộp tối thiểu 10x60mL	Phần II - Hóa chất dùng cho máy phân tích sinh hóa AU480
35	Hóa chất dùng cho xét nghiệm a-Amylase Direct	1	Hộp	Hóa chất dùng cho xét nghiệm a-Amylase Direct. Dùng được trên máy phân tích sinh hóa AU480	Bệnh viện Tuệ Tĩnh	Hộp tối thiểu 8x20mL	Phần II - Hóa chất dùng cho máy phân tích sinh hóa AU480
36	Hóa chất dùng cho xét nghiệm Cholesterol HDL Direct	1	Hộp	Hóa chất dùng cho xét nghiệm Cholesterol HDL Direct. Dùng được trên máy phân tích sinh hóa AU480	Bệnh viện Tuệ Tĩnh	Hộp tối thiểu (2x60ml+2x20mL)	Phần II - Hóa chất dùng cho máy phân tích sinh hóa AU480
37	Hóa chất dùng cho xét nghiệm Protein toàn phần	1	Hộp	Hóa chất dùng cho xét nghiệm Protein toàn phần. Dùng được trên máy phân tích sinh hóa AU480	Bệnh viện Tuệ Tĩnh	Hộp tối thiểu (2x60ml+2x20mL)	Phần II - Hóa chất dùng cho máy phân tích sinh hóa AU480
38	Hóa chất dùng cho xét nghiệm Albumin	1	Hộp	Hóa chất dùng cho xét nghiệm Albumin. Dùng được trên máy phân tích sinh hóa AU480	Bệnh viện Tuệ Tĩnh	Hộp tối thiểu 10x60mL	Phần II - Hóa chất dùng cho máy phân tích sinh hóa AU480

ST T	Danh mục hàng hóa/dịch vụ	Khối lượng	Đơn vị tính	Mô tả hàng hóa/dịch vụ	Địa điểm thực hiện	Quy cách	Ghi chú
39	Hóa chất dùng cho xét nghiệm Creatin Kinase (CK)	1	Hộp	Hóa chất dùng cho xét nghiệm Creatin Kinase (CK). Dùng được trên máy phân tích sinh hóa AU480	Bệnh viện Tuệ Tĩnh	Hộp tối thiểu (2x60ml+2x15mL)	Phần II - Hóa chất dùng cho máy phân tích sinh hóa AU480
40	Hóa chất dùng cho xét nghiệm Creatin Kinase-MB (CK-MB)	1	Hộp	Hóa chất dùng cho xét nghiệm Creatin Kinase-MB (CK-MB). Dùng được trên máy phân tích sinh hóa AU480	Bệnh viện Tuệ Tĩnh	Hộp tối thiểu (2x60ml+2x15mL)	Phần II - Hóa chất dùng cho máy phân tích sinh hóa AU480
41	Chất hiệu chuẩn dùng cho xét nghiệm CK-MB	1	Hộp	Chất hiệu chuẩn dùng cho xét nghiệm CK-MB. Dùng được trên máy phân tích sinh hóa AU480	Bệnh viện Tuệ Tĩnh	Hộp tối thiểu 1x1mL	Phần II - Hóa chất dùng cho máy phân tích sinh hóa AU480
42	Hóa chất dùng cho xét nghiệm Bilirubin toàn phần	1	Hộp	Hóa chất dùng cho xét nghiệm Bilirubin toàn phần. Dùng được trên máy phân tích sinh hóa AU480	Bệnh viện Tuệ Tĩnh	Hộp tối thiểu 8x60ml+8x15mL	Phần II - Hóa chất dùng cho máy phân tích sinh hóa AU480
43	Hóa chất dùng cho xét nghiệm Bilirubin trực tiếp	1	Hộp	Hóa chất dùng cho xét nghiệm Bilirubin trực tiếp. Dùng được trên máy phân tích sinh hóa AU480	Bệnh viện Tuệ Tĩnh	Hộp tối thiểu (4x60ml+4x15mL)	Phần II - Hóa chất dùng cho máy phân tích sinh hóa AU480
44	Hóa chất dùng cho xét nghiệm Hemoglobin A1C-Direct	1	Hộp	Hóa chất dùng cho xét nghiệm Hemoglobin A1C-Direct. Dùng được trên máy phân tích sinh hóa AU480	Bệnh viện Tuệ Tĩnh	Hộp tối thiểu (1x50mL+1x10mL)	Phần II - Hóa chất dùng cho máy phân tích sinh hóa AU480
45	Chất kiểm chứng dùng cho xét nghiệm Hemoglobin A1c mức bình thường	1	Hộp	Chất kiểm chứng dùng cho xét nghiệm Hemoglobin A1c mức bình thường dùng được trên máy phân tích sinh hóa AU480	Bệnh viện Tuệ Tĩnh	Hộp tối thiểu 1x0.5mL	Phần II - Hóa chất dùng cho máy phân tích sinh hóa AU480
46	Chất kiểm chứng dùng cho xét nghiệm Hemoglobin A1c mức bệnh lý	1	Hộp	Chất kiểm chứng dùng cho xét nghiệm Hemoglobin A1c mức bệnh lý. Dùng được trên máy phân tích sinh hóa AU480	Bệnh viện Tuệ Tĩnh	Hộp tối thiểu 1x0.5mL	Phần II - Hóa chất dùng cho máy phân tích sinh hóa AU480

ST T	Danh mục hàng hóa/dịch vụ	Khối lượng	Đơn vị tính	Mô tả hàng hóa/dịch vụ	Địa điểm thực hiện	Quy cách	Ghi chú
47	Chất kiểm chứng dùng cho xét nghiệm CK-MB	1	Hộp	Chất kiểm chứng dùng cho xét nghiệm CK-MB. Dùng được trên máy phân tích sinh hóa AU480	Bệnh viện Tuệ Tĩnh	Hộp tối thiểu 1x1mL	Phần II - Hóa chất dùng cho máy phân tích sinh hóa AU480
48	Chất kiểm chứng cho các xét nghiệm sinh hóa thường quy có nguồn gốc từ huyết thanh người mức 1	1	Hộp	Chất kiểm chứng cho các xét nghiệm sinh hóa thường quy có nguồn gốc từ huyết thanh người mức 1. Dùng được trên máy phân tích sinh hóa AU480	Bệnh viện Tuệ Tĩnh	Hộp tối thiểu 5x5mL	Phần II - Hóa chất dùng cho máy phân tích sinh hóa AU480
49	Chất kiểm chứng cho các xét nghiệm sinh hóa thường quy có nguồn gốc từ huyết thanh người mức 2	1	Hộp	Chất kiểm chứng cho các xét nghiệm sinh hóa thường quy có nguồn gốc từ huyết thanh người mức 2. Dùng được trên máy phân tích sinh hóa AU480	Bệnh viện Tuệ Tĩnh	Hộp tối thiểu 5x5mL	Phần II - Hóa chất dùng cho máy phân tích sinh hóa AU480
50	Chất chuẩn cho các xét nghiệm sinh hóa thường quy có nguồn gốc từ huyết thanh người	1	Hộp	Chất chuẩn cho các xét nghiệm sinh hóa thường quy có nguồn gốc từ huyết thanh người. Dùng được trên máy phân tích sinh hóa AU480	Bệnh viện Tuệ Tĩnh	Hộp tối thiểu 5x5mL	Phần II - Hóa chất dùng cho máy phân tích sinh hóa AU480
51	Hóa chất dùng cho xét nghiệm y- Glutamyltransferase (y- GT)	1	Hộp	Hóa chất dùng cho xét nghiệm y- Glutamyltransferase (y-GT) dùng được trên máy phân tích sinh hóa AU480	Bệnh viện Tuệ Tĩnh	Hộp tối thiểu (4x60ml+4x 15mL)	Phần II - Hóa chất dùng cho máy phân tích sinh hóa AU480
52	Chất chuẩn dùng cho xét nghiệm HbA1C Direct	1	Hộp	Chất chuẩn dùng cho xét nghiệm HbA1C Direct. Dùng được trên máy phân tích sinh hóa AU480	Bệnh viện Tuệ Tĩnh	Hộp tối thiểu (4Levelx0.5 mL)	Phần II - Hóa chất dùng cho máy phân tích sinh hóa AU480
53	Chất chuẩn cho xét nghiệm CRP/CRP-hs	1	Hộp	Chất chuẩn cho xét nghiệm CRP/CRP- hs. Dùng được trên máy phân tích sinh hóa AU480	Bệnh viện Tuệ Tĩnh	Hộp tối thiểu 1x1mL	Phần II - Hóa chất dùng cho máy phân tích sinh hóa AU480



ST.T	Danh mục hàng hóa/dịch vụ	Khối lượng	Đơn vị tính	Mô tả hàng hóa/dịch vụ	Địa điểm thực hiện	Quy cách	Ghi chú
54	Chất chuẩn cho xét nghiệm RHEUMATOID FACTORS (RF)	1	Hộp	Chất chuẩn cho xét nghiệm RHEUMATOID FACTORS (RF). Dùng được trên máy phân tích sinh hóa AU480	Bệnh viện Tuệ Tĩnh	Hộp tối thiểu 1x3mL	Phần II - Hóa chất dùng cho máy phân tích sinh hóa AU480
55	Chất kiểm chứng dùng cho xét nghiệm Rheumatoid mức 1	1	Hộp	Chất kiểm chứng dùng cho xét nghiệm Rheumatoid mức 1. Dùng được trên máy phân tích sinh hóa AU480	Bệnh viện Tuệ Tĩnh	Hộp tối thiểu 3x1mL	Phần II - Hóa chất dùng cho máy phân tích sinh hóa AU480
56	Chất kiểm chứng dùng cho xét nghiệm Rheumatoid mức 2	1	Hộp	Chất kiểm chứng dùng cho xét nghiệm Rheumatoid mức 2. Dùng được trên máy phân tích sinh hóa AU480	Bệnh viện Tuệ Tĩnh	Hộp tối thiểu 3x1mL	Phần II - Hóa chất dùng cho máy phân tích sinh hóa AU480
57	Hóa chất dùng cho xét nghiệm C-Reactive Protein (CRP)	1	Hộp	Hóa chất dùng cho xét nghiệm C-Reactive Protein (CRP). Dùng được trên máy phân tích sinh hóa AU480	Bệnh viện Tuệ Tĩnh	Hộp tối thiểu (1x40mL+1x10mL)	Phần II - Hóa chất dùng cho máy phân tích sinh hóa AU480
58	Hóa chất dùng cho xét nghiệm Rheumatoid Factors (RF)	1	Hộp	Hóa chất dùng cho xét nghiệm Rheumatoid Factors (RF). Dùng được trên máy phân tích sinh hóa AU480	Bệnh viện Tuệ Tĩnh	Hộp tối thiểu (1x40mL+1x10mL)	Phần II - Hóa chất dùng cho máy phân tích sinh hóa AU480
59	Hóa chất dùng cho xét nghiệm Aspartate Aminotransferase (AST/GOT)	1	Hộp	Hóa chất dùng cho xét nghiệm Aspartate Aminotransferase (AST/GOT). Dùng được trên máy phân tích sinh hóa AU480	Bệnh viện Tuệ Tĩnh	Hộp tối thiểu 8x60ml+8x15mL	Phần II - Hóa chất dùng cho máy phân tích sinh hóa AU480
60	Hóa chất dùng cho xét nghiệm Glucose	1	Hộp	Hóa chất dùng cho xét nghiệm Glucose. Dùng được trên máy phân tích sinh hóa AU480	Bệnh viện Tuệ Tĩnh	Hộp tối thiểu 10x60mL	Phần II - Hóa chất dùng cho máy phân tích sinh hóa AU480
61	Hóa chất dùng cho xét nghiệm Alanine Aminotransferase (ALT/GPT)	1	Hộp	Hóa chất dùng cho xét nghiệm Alanine Aminotransferase (ALT/GPT). Dùng được trên máy phân tích sinh hóa AU480	Bệnh viện Tuệ Tĩnh	Hộp tối thiểu 8x60ml+8x15mL	Phần II - Hóa chất dùng cho máy phân tích sinh hóa AU480

ST T	Danh mục hàng hóa/dịch vụ	Khối lượng	Đơn vị tính	Mô tả hàng hóa/dịch vụ	Địa điểm thực hiện	Quy cách	Ghi chú
62	Hóa chất dùng cho xét nghiệm Cholesterol LDL Direct	1	Hộp	Hóa chất dùng cho xét nghiệm Cholesterol LDL Direct. Dùng được trên máy phân tích sinh hóa AU480	Bệnh viện Tuệ Tĩnh	Hộp tối thiểu 2x60ml+2x20mL	Phần II - Hóa chất dùng cho máy phân tích sinh hóa AU480
63	Bộ hóa chất dùng cho máy phân tích điện giải 5 thông số	1	Hộp	Bộ hóa chất dùng cho máy phân tích điện giải 5 thông số. Dùng được trên máy điện giải ISE 5000	Bệnh viện Tuệ Tĩnh	Hộp tối thiểu 1 bottle (Waste, StdA :650ml; StdB :350ml)	Phần III - Hóa chất dùng cho máy điện giải ISE 5000
64	Dung dịch rửa dùng cho máy phân tích điện giải	1	Lọ	Dung dịch rửa dùng cho máy phân tích điện giải. Dùng được trên máy điện giải ISE 5000	Bệnh viện Tuệ Tĩnh	Lọ tối thiểu 1x30ml	Phần III - Hóa chất dùng cho máy điện giải ISE 5000
65	Hóa chất kiểm chứng dùng cho máy phân tích điện giải (Na <sup>+</sup> , K <sup>+</sup> , Cl <sup>-</sup> , Ca <sup>++</sup> , pH)	1	Lọ	Dung dịch kiểm chứng được dùng cho máy phân tích điện giải cho các điện cực Na, K, Cl, Ca và pH. Dùng được trên máy điện giải ISE 5000	Bệnh viện Tuệ Tĩnh	Lọ tối thiểu 1 x 30ml	Phần III - Hóa chất dùng cho máy điện giải ISE 5000
66	Dung dịch pha loãng	1	Bình	Dung dịch pha loãng được sử dụng để đếm và định cỡ tế bào. Dùng được trên máy phân tích huyết học Quintus	Bệnh viện Tuệ Tĩnh	bình tối thiểu 20 lít	Phần IV - Hóa chất dùng cho máy huyết học Quintus
67	Dung dịch ly giải, phá vỡ hồng cầu	1	Bình	Là dung dịch ly giải không chứa xyanua được sử dụng để xác định định lượng huyết sắc tố cũng như đếm và định cỡ bạch cầu. Dùng được trên máy phân tích huyết học Quintus	Bệnh viện Tuệ Tĩnh	bình tối thiểu 5 lít	Phần IV - Hóa chất dùng cho máy huyết học Quintus

ST.T	Danh mục hàng hóa/dịch vụ	Khối lượng	Đơn vị tính	Mô tả hàng hóa/dịch vụ	Địa điểm thực hiện	Quy cách	Ghi chú
68	Dung dịch để đếm và định cỡ tế bào	1	Bình	Được sử dụng để xác định định lượng huyết sắc tố cũng như để đếm và định cỡ bạch cầu. Dùng được trên máy phân tích huyết học Quintus	Bệnh viện Tuệ Tĩnh	bình tối thiểu 1 Lít	Phần IV - Hóa chất dùng cho máy huyết học Quintus
69	Chất thử chuẩn đoán dùng cho máy phân tích huyết học	1	Bộ	Chức năng: Là máu chuẩn được chuẩn bị từ máu người ổn định để có thể thực hiện các phép đo lặp lại hàng ngày, theo dõi độ ổn định trên hệ thống. Dùng được trên máy phân tích huyết học Quintus	Bệnh viện Tuệ Tĩnh	bộ tối thiểu 3 x 3 ml	Phần IV - Hóa chất dùng cho máy huyết học Quintus
70	Dung dịch ly giải hồng cầu	1	Lọ	Dung dịch ly giải hồng cầu giúp đếm chính xác số lượng bạch cầu. Dùng được trên máy phân tích huyết học SYSMEX-KX21	Bệnh viện Tuệ Tĩnh	Lọ tối thiểu 500ml	Phần V - Hóa chất dùng cho máy huyết học Sysmex - KX21
71	Dung dịch dùng để pha loãng dùng được trên máy phân tích huyết học	1	Thùng	Dung dịch dùng để pha loãng. Dùng được trên máy phân tích huyết học SYSMEX - KX21	Bệnh viện Tuệ Tĩnh	thùng tối thiểu 20 Lít	Phần V - Hóa chất dùng cho máy huyết học Sysmex - KX21
72	Dung dịch kiềm mạnh dùng để rửa hệ thống máy huyết học	1	Hộp	Dung dịch kiềm mạnh dùng để rửa hệ thống máy huyết học. Dùng được trên máy phân tích huyết học SYSMEX - KX21	Bệnh viện Tuệ Tĩnh	Hộp tối thiểu 50ml	Phần V - Hóa chất dùng cho máy huyết học Sysmex - KX21
73	Vật liệu kiểm soát mức cao xét nghiệm định lượng 20 thông số huyết học mức cao	1	Lọ	Chất chuẩn máy xét nghiệm huyết học. Dùng được trên máy phân tích huyết học SYSMEX-KX21	Bệnh viện Tuệ Tĩnh	Lọ tối thiểu 1,5ml	Phần V - Hóa chất dùng cho máy huyết học Sysmex - KX21

✓

ST T	Danh mục hàng hóa/dịch vụ	Khối lượng	Đơn vị tính	Mô tả hàng hóa/dịch vụ	Địa điểm thực hiện	Quy cách	Ghi chú
74	Vật liệu kiểm soát mức trung bình xét nghiệm định lượng 20 thông số huyết học mức trung bình	1	Lọ	Chất chuẩn máy xét nghiệm huyết học. Dùng được trên máy phân tích huyết học SYSMEX-KX21.	Bệnh viện Tuệ Tĩnh	Lọ tối thiểu 1,5ml	Phần V - Hóa chất dùng cho máy huyết học Sysmex - KX21
75	Vật liệu kiểm soát mức thấp xét nghiệm định lượng 20 thông số huyết học mức thấp	1	Lọ	Chất chuẩn máy xét nghiệm huyết học. Dùng được trên máy phân tích huyết học SYSMEX-KX21.	Bệnh viện Tuệ Tĩnh	Lọ tối thiểu 1,5ml	Phần V - Hóa chất dùng cho máy huyết học Sysmex - KX21
<b>Tổng cộng (phần I + phần II + phần III + phần IV + phần V): 75 mặt hàng</b>							

## PHỤ LỤC 2

(kèm theo Công văn yêu cầu báo giá số 119/BVTT-KD ngày 27 tháng 10 năm 2024)

### Mẫu báo giá BÁO GIÁ<sup>(1)</sup>

**Kính gửi: ... [ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá]**

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của... [ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá], chúng tôi ... [ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cho các thiết bị y tế như sau:

1. Báo giá cho các hóa chất/vật tư y tế/hàng hóa/nguyên phụ liệu và dịch vụ liên quan

STT	Danh mục	Ký, mã, nhãn hiệu, model, hãng sản xuất <sup>(3)</sup> (nếu có)	Tên thương mại	Mã HS <sup>(4)</sup> (nếu có)	Năm sản xuất <sup>(5)</sup>	Xuất xứ <sup>(6)</sup>	Số lượng/khối lượng <sup>(7)</sup>	Đơn giá <sup>(8)</sup> (VND)	Chi phí cho các dịch vụ liên quan <sup>(9)</sup> (VND)	Thuế, phí, lệ phí (nếu có) <sup>(10)</sup> (VND)	Thành tiền <sup>(11)</sup> (VND)
1	A										
2	B										
n	...										

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của thiết bị y tế)

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: .... ngày, kể từ ngày ... tháng ... năm ... [ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày], kể từ ngày ... tháng... năm ... [ghi ngày ...tháng...năm... kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin tại khoản 4 Mục I - Yêu cầu báo giá].

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Giá trị của các thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.

- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngày.... tháng....năm....

**Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất,  
nhà cung cấp<sup>(12)</sup>**

(Ký tên, đóng dấu (nếu có))

#### Ghi chú:

(1) Hãng sản xuất, nhà cung cấp điền đầy đủ các thông tin để báo giá theo Mẫu này. Trường hợp yêu cầu gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản của nhà thầu để gửi báo giá và các tài liệu liên quan cho Chủ đầu tư theo hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia. Trong trường hợp này, hãng sản xuất, nhà cung cấp không phải ký tên, đóng dấu theo yêu cầu tại ghi chú 12.

(2) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi chủng loại thiết bị y tế theo đúng yêu cầu ghi tại cột "Danh mục thiết bị y tế" trong Yêu cầu báo giá.

(3) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể tên gọi, ký hiệu, mã hiệu, model, hãng sản xuất của thiết bị y tế tương ứng với chủng loại thiết bị y tế ghi tại cột "Danh mục thiết bị y tế".

(4) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể mã HS của từng thiết bị y tế.

(5), (6) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể năm sản xuất, xuất xứ của thiết bị y tế.

(7) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể số lượng, khối lượng theo đúng số lượng, khối lượng nêu trong Yêu cầu báo giá.



(8) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị của đơn giá tương ứng với từng thiết bị y tế.

(9) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị để thực hiện các dịch vụ liên quan như lắp đặt, vận chuyển, bảo quản cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế; chỉ tính chi phí cho các dịch vụ liên quan trong nước.

(10) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị thuế, phí, lệ phí (nếu có) cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế. Đối với các thiết bị y tế nhập khẩu, hãng sản xuất, nhà cung cấp phải tính toán các chi phí nhập khẩu, hải quan, bảo hiểm và các chi phí khác ngoài lãnh thổ Việt Nam để phân bổ vào đơn giá của thiết bị y tế.

(11) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi giá trị báo giá cho từng thiết bị y tế. Giá trị ghi tại cột này được hiểu là toàn bộ chi phí của từng thiết bị y tế (bao gồm thuế, phí, lệ phí và dịch vụ liên quan (nếu có)) theo đúng yêu cầu nêu trong Yêu cầu báo giá.

Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi đơn giá, chi phí cho các dịch vụ liên quan, thuế, phí, lệ phí và thành tiền bằng đồng Việt Nam (VND). Trường hợp ghi bằng đồng tiền nước ngoài, Chủ đầu tư sẽ quy đổi về đồng Việt Nam để xem xét theo tỷ giá quy đổi của Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam (VCB) công bố tại thời điểm ngày kết thúc nhận báo giá.

(12) Người đại diện theo pháp luật hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu (nếu có). Trường hợp ủy quyền, phải gửi kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá. Trường hợp liên danh tham gia báo giá, đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu (nếu có) vào báo giá.

Trường hợp áp dụng cách thức gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản nhà thầu của mình để gửi báo giá. Trường hợp liên danh, các thành viên thống nhất cử một đại diện thay mặt liên danh nộp báo giá trên Hệ thống. Trong trường hợp này, thành viên đại diện liên danh truy cập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng chứng thư số cấp cho nhà thầu của mình để gửi báo giá. Việc điền các thông tin và nộp Báo giá thực hiện theo hướng dẫn tại Mẫu Báo giá và hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.

